Use case “Thanh toán”

1. Mã UC

UC003

1. Mô tả

UC tính toán tiền cọc và tiền thuê xe

1. Tác nhân

Khách hang

1. Tiền điều kiện

Uc được gọi đến khi có yêu cầu đặt cọc hoặc trả xe

1. Luồng sự kiện chính
2. Người dùng trả yêu cầu thanh toán
3. Hệ thống tạo giao dịch có thông tin thẻ tới ngân hang
4. Ngân hang kiểm tra thẻ
5. Tính phí cọc dựa trên loại xe và tính thời gian bắt đầu thuê
6. Hiển thị yêu cầu trừ tiền cọc người dung
7. Người dùng xác nhận
8. Trừ tiền cọc của người dùng
9. Người dùng xác nhận trả xe
10. Trừ tiền thuê xe người dùng
11. Luồng thay thế

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thứ tự | Vị trí | Điều kiện | Hoạt động xử lý |
| 1 | Bước 3 | Thông tin thẻ sai | Trả lại không xác nhận thuê xe và yêu cầu nhập lại thông tin thẻ |

1. Dữ liệu đầu vào

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ tự | Trường dữ liệu | Bắt buộc | Điều kiện hợp lệ | Ví dụ |
| 1 | Loại xe thuê | Có |  | Xe đạp thường 1 chỗ |

1. Dữ liệu đầu ra

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Stt | Trường dữ liệu | Điều kiện | Ví dụ |
| 1 | Chi phí | sô | 300.000đ |

1. Hậu điều kiện

không